

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

1. TÍNH CẤP THIẾT PHẢI TIỀN HÀNH:

Như chúng ta đã biết bậc học ở Tiểu học rất quan trọng vì nó là cơ sở ban đầu, là nền móng cho sự hình thành và phát triển nhân cách của mỗi con người. Ngoài việc học kiến thức, học sinh còn được học các kỹ năng sống, học cách làm người ngay từ khi ngồi trên ghế nhà trường. Là giáo viên hơn ai hết tôi thấy được trọng trách của mình trong sự nghiệp trồng người. Đặc biệt đối với trẻ mắc chứng bệnh tăng động càng quan trọng hơn bao giờ hết. Bởi vai trò của giáo viên chủ nhiệm giống như là người trồng cây. Người trồng cây không thể cầm ngọn cây kéo lên mà phải chăm sóc tạo điều kiện cho từng hạt giống nảy mầm một cách hiệu quả nhất. Việc dạy trẻ mắc chứng tăng động cũng vậy, để trẻ phát triển bình thường như bao trẻ khác đòi hỏi người giáo viên phải có một quá trình giáo dục, tiến hành một cách chu đáo, có kế hoạch, có phương pháp thích hợp để đưa các con hòa nhập với tập thể một cách tích cực, chủ động trong mọi hoạt động, các em có thể tự giác học tập dưới sự chỉ đạo của giáo viên chủ nhiệm.

Với mong muốn mỗi học sinh đi qua sẽ là một hạt nhân tương lai đất nước. Vì vậy mà việc giúp đỡ hướng dẫn để học sinh trong lớp hoàn thành mục tiêu giáo dục phụ thuộc chủ yếu vào giáo viên chủ nhiệm. Với những học sinh này công tác giáo dục trẻ tăng động gặp rất nhiều khó khăn. Bởi những em học sinh đó không bình thường như những trẻ khác. Mấy năm gần đây, khi dự giờ thăm lớp cũng như dạy thay tôi đã bắt gặp những đối tượng học sinh như vậy. Những học sinh đó đã làm xáo trộn nề nếp của lớp, gây không ít khó khăn cho giáo viên chủ nhiệm. Trao đổi cùng đồng nghiệp có học sinh này tôi thấy ai cũng thấy lo lắng, băn khoăn trước những học sinh có biểu hiện tăng động. Làm sao để giúp các em học hòa nhập đã đặt ra trong đầu tôi sự trăn trở từ rất lâu. Năm học 2023-2024 tôi được phân công chủ nhiệm lớp 1G. Trong lớp có một học sinh tăng động là em .Phùng Minh Hiếu. Với những học sinh này sẽ làm ảnh hưởng không ít đến tình trạng học tập của lớp và của chính em học sinh đó.

Tôi đã mạnh dạn áp dụng các biện pháp giúp đỡ học sinh tăng động với mong muốn được góp phần nhỏ bé của mình vào việc giáo dục, phát triển nhân cách cho học sinh, góp phần nâng cao chất lượng học tập của các em đồng thời nâng cao năng lực sư phạm cho bản thân. Đến giữa học kỳ II tôi đã thấy có hiệu quả rõ rệt. Chính vì vậy mà tôi mạnh dạn chia sẻ **“Một số biện pháp giúp học sinh tăng động học hòa nhập trong trường học”** trước đồng nghiệp hi vọng các đồng nghiệp có thể ứng dụng vào dạy lớp của mình.

2. MỤC TIÊU CỦA ĐỀ TÀI SÁNG KIẾN:

Đề tài nhằm nhận định đúng thực trạng thành phần học sinh trong nhà trường hiện nay. Từ đó giúp tôi và đồng nghiệp hiểu rõ hơn nhiệm vụ và trách

nhệm của người giáo viên đối với từng học sinh trong lớp mà mình phụ trách. Nhất là học sinh mắc chứng tăng động.

Đưa ra các biện pháp giúp học sinh tăng động hòa nhập và mang lại kết quả cao trong học tập.

Giúp các giáo viên chủ nhiệm có học sinh tăng động làm tốt công tác chuyên môn, góp phần nâng cao năng lực chuyên môn và nâng cao hiệu quả dạy học.

Ghi lại những việc làm đi đến thành công để đúc rút kinh nghiệm của bản thân.

3. Thời gian, đối tượng, phạm vi nghiên cứu:

3.1 Thời gian:

Đề tài thực hiện từ tháng 10/2023 đến tháng 04/2024. Tại lớp 1 G Trường Tiểu học Đồng Thái- Năm học 2023- 2024.

3.2. Đối tượng:

Hệ thống biện pháp giúp đỡ học sinh bị hội chứng tăng động.

Công tác chủ nhiệm đối với các học sinh tăng động ở trường Tiểu học Đồng Thái

3.3. Phạm vi nghiên cứu:

Đề tài tập trung nghiên cứu biện pháp giúp học sinh tăng động hòa nhập trong trường học.

II. NỘI DUNG SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

1. HIỆN TRẠNG VẤN ĐỀ:

Qua tìm hiểu, trao đổi với các đồng nghiệp trong trường tôi được biết: hiện nay trong Nhà trường vẫn có một số lớp học sinh có biểu hiện tăng động gây không ít khó khăn cho giáo viên chủ nhiệm và một số giáo viên đứng lớp. Lớp nào có học sinh tăng động thì giáo viên đứng lớp vô cùng vất vả. Khi trao đổi với các giáo viên đã từng dạy học sinh tăng động, giảm chú ý, các cô đều nhận thấy là: đa phần các em rất thông minh nhưng chính sự tăng động giảm chú ý đã làm cho các em tiếp thu bài không tốt và không đạt hiệu quả như mong muốn.

Năm học 2023-2024 tôi được phân công chủ nhiệm lớp 1 G với 37 học sinh. Trong đó có 20 học sinh nữ và 17 học sinh nam. Học sinh trong lớp chủ yếu nằm trong địa bàn xã Đồng Thái nên thuận tiện cho việc đi lại. Qua tìm hiểu tôi được biết các em chủ yếu là con nhà nông nghiệp, điều kiện kinh tế một số gia đình còn gặp nhiều khó khăn. Nhiều gia đình phải gửi con cho ông bà, cô dì, chú bác để đi làm ăn xa. Nhiều gia đình còn có quan điểm trăm sự nhờ nhà trường và nhờ cô nên giáo viên cũng gặp không ít khó khăn trong vấn đề dạy học và giáo dục. Trong lớp có một học sinh có biểu hiện tăng động là em Phùng Minh Hiếu. Sức khỏe

cháu ăn ngủ tốt, nói năng rõ ràng, nhanh nhẹn nhưng cháu lại quá nghịch. Trên thực tế em có những biểu hiện tăng động như:

Không tập trung chú ý khi nghe cô giảng bài.

Hay làm ồn ào mất trật tự trong giờ học, nói tự do trong lớp.

Nổi khùng khi không vừa ý.

Hay chọc ghẹo bạn bè; Đánh bạn một cách vô lý.

Khó khăn khi để ý vào một việc gì đó; Không hợp tác nhóm với bạn bè.

Thường xuyên quên hoặc mất đồ dùng.

Hay xé sách vở, vẽ bậy ra vở.

Mỗi ngày đến trường tôi cảm thấy rất áp lực khi bước vào lớp lại bắt gặp những hành động nghịch ngợm, quấy phá của học sinh Hiếu. Tôi đã phải dừng lại rất nhiều lần trong giờ dạy để nhắc nhở học sinh này. Nhắc nhiều không có hiệu quả tôi cho em ngồi riêng một bàn, tưởng như là hiệu quả nhưng không chỉ sau hai buổi học là Hiếu tìm đủ mọi cách để ra khỏi chỗ như: chui xuống gầm bàn véo chân bạn, nghịch đồ của bạn... Cô theo dõi sát em không ra được khỏi chỗ thì học sinh Hiếu lại tìm cách phát ra những âm thanh để các bạn phải chú ý đến mình như: lấy thước gõ xuống bàn, rồi chọc thước vào bạn bàn trên, ném đồ vào lưng bạn...Càng ngày học sinh Hiếu càng có biểu hiện tăng động nhiều hơn, không biết nghe lời cô, trêu chọc bạn nhiều hơn. Đặc biệt còn xé vở để gấp đồ chơi, nói tự do và hay nổi khùng nhiều hơn. Một tiết học có 35 phút em tìm đủ lí do để xin ra ngoài: nào là đi vệ sinh, uống nước... Khi cô phê bình thì thường xuyên khóc, có khi khóc mãi không nín, cười nói, la hét Không tiết chế được cảm xúc.

Tất cả những biện pháp trên đều không mang lại hiệu quả như tôi nghĩ mà vô hình chung đã làm học sinh Hiếu ngày một tăng động hơn. Bản thân tôi không ít lần nổi nóng cáu gắt với em khi em không tập trung vào bài học, không hoàn thành bài trên lớp và trong đó tôi đã có những lần bắt lực hoàn toàn. Những đồng nghiệp của tôi cũng đều có chung tâm trạng. Nhiều khi tôi cảm thấy chán nản, hoang mang vì chưa tìm thấy được giải pháp nào cụ thể, tối ưu cho những học sinh tăng động giảm chú ý.

Kết quả khảo sát về tình hình học tập của học sinh tăng động giảm chú ý khi chưa áp dụng một số phương pháp dạy học cho trẻ tăng động giảm chú ý như sau:

BẢNG THỐNG KÊ THỰC TRẠNG TRẺ TĂNG ĐỘNG TRƯỚC KHI NGHIÊN CỨU.

Biểu hiện bệnh lý	Tổng số 1/37	Tỷ lệ %
Đọc kém	1	2,7
Viết chữ nguệch ngoạc	1	2,7
Không kiểm chế được hành vi(hay cáu, trêu bạn, nói tự do.....)	1	2,7
Khả năng giao tiếp kém.	1	2,7
Tập trung kém	1	2,7
Hay xé sách,vở	1	2,7
Thường xuyên quên và mất đồ dùng	1	2,7

Từ những thực trạng trên tôi luôn suy nghĩ và đặt ra cho mình câu hỏi: Làm thế nào để giúp em học sinh tăng động hòa nhập và làm tốt nhiệm vụ học tập cũng đồng thời giúp học sinh lớp 1G đạt được mục tiêu, kế hoạch Nhà trường đã giao.

2. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN SÁNG KIẾN ĐỂ GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ:

2.1 Các giải pháp chính:

- Giải pháp 1: Thấu hiểu và dành sự quan tâm cho trẻ.
- Giải pháp 2: Thay đổi phương pháp giảng dạy, làm bài học trở lên thú vị, hài hước và bí ẩn
- Giải pháp 3: Điều chỉnh mô hình lớp học:
- Giải pháp 4: dạy học theo cấu trúc hoạt động.
- Giải pháp 5: Đặt ra những yêu cầu và quy tắc rõ ràng.
- Giải pháp 6: Tặng những lời khen, lời khuyến khích đối với trẻ.
- Giải pháp 7: Phối hợp với gia đình.
- Giải pháp 8: Dạy trẻ luôn sống tích cực và khỏe mạnh.
- Giải pháp 9: Xây dựng lớp học xanh, sạch, đẹp.

2.2. Thực hiện các giải pháp cụ thể:

Trên cơ sở của thực trạng và qua kinh nghiệm dạy nhiều trẻ tăng động, tôi mạnh dạn đưa ra một số giải pháp nhằm giúp học sinh tăng động hòa nhập và thực hiện tốt nhiệm vụ học tập góp phần nâng cao chất lượng giáo dục như sau:

*** Giải pháp 1: Thấu hiểu và dành sự quan tâm cho trẻ:**

- **Mục tiêu:** Giúp giáo viên nắm được những điều gì khiến trẻ tăng động căng thẳng, bình tĩnh, khó chịu hay thoải mái từ đó có những cách thức giao tiếp, rèn trẻ.

- Cách tiến hành:

+ Quan tâm và thấu hiểu là điều đầu tiên mà giáo viên, phụ huynh hay mọi người xung quanh cần làm. Ánh mắt, tâm trí và cảm xúc là những rào cản với một

đứa trẻ mắc chứng tăng động giảm chú ý. Trẻ không làm chủ được niềm vui sướng phần hay giận dữ mà có những biểu hiện, hành động quá mức. Cũng như không thể tập trung học tập và tham gia vui chơi như bạn bè đồng trang lứa. Sự xa lánh và biểu hiện khó chịu thậm chí là chán ghét từ mọi người đối với một đứa trẻ, đặc biệt với trẻ mắc chứng tăng động là những lý do khiến trẻ càng thu mình và làm nặng thêm các triệu chứng bệnh.

+ Gia đình, bạn bè và thầy cô cần hiểu được khó khăn của trẻ mắc chứng tăng động và thông cảm cho trẻ. Cần dành sự quan tâm và hướng dẫn trẻ làm theo những phương pháp hợp lý để cải thiện tình trạng bệnh của trẻ.



Luôn yêu thương trẻ và thể hiện cho trẻ cảm nhận được.

+ Giáo viên tạo mọi điều kiện tốt nhất cho trẻ tăng động như giờ nghỉ trưa bán trú tôi cho cháu Hiếu nằm gần vị trí mà giáo viên mà có thể quan sát dễ dàng. Bằng việc quan tâm, bằng tình yêu thương của một người thầy cũng như một người mẹ, coi học sinh như chính con của mình để chăm sóc và bảo ban. Việc làm đó sẽ giúp được học sinh thấy được sự gần gũi để sẽ chia những điều trong tâm tư trẻ. Luôn nhắc nhở em mỗi khi em làm những việc không đúng, không tốt.

Ví dụ: Trong giờ ăn bán trú, biết cháu Hiếu thích làm việc, thích giúp đỡ mọi người. Tôi nắm được tâm lý của cháu phân công cho cháu đi chia thìa cho các bạn trong lớp. Khi được làm việc cháu thấy mình từ chỗ hay bị cô nhắc nhở trong giờ ăn bán trú mà bây giờ được là người cô tin tưởng giao việc nên cháu rất vui vẻ, làm rất tốt. Sau bữa ăn bán trú hỏi xem trưa nay em ăn cơm có ngon không? Em thích nhất là được ăn món gì ? ... Giờ đây Hiếu không còn quậy phá gây mất trật tự trong giờ nghỉ bán trú nữa.

Trong mỗi tiết học tôi luôn gần gũi động viên và giúp đỡ cháu Hiếu mỗi khi đến trường.



Giáo viên chủ nhiệm giúp đỡ Học sinh Hiếu trong giờ học.

- **Kết quả:** Hết học kì I, tôi thấy cháu đã trở thành con người hoàn toàn khác: cháu không còn đánh bạn nữa và ngồi học ngoan hơn .

*** Giải pháp 2: Điều chỉnh mô hình lớp học:**

- **Mục tiêu:** Tạo điều kiện để trẻ tập trung lĩnh hội kiến thức.

- **Cách tiến hành:**

+ Chọn chỗ ngồi khôn Ngoan: chọn vị trí cho trẻ ngồi gần với giáo viên và cách xa cửa ra vào hay cửa sổ sẽ giúp giảm thiểu tiếng ồn tiềm ẩn, tránh ngồi gần những trẻ nghịch ngợm...

+ Dùng một miếng bìa có khoét một ô dài để tập trung vào một chỗ, một hàng hoặc một đoạn trên trang sách.

+ Tạo cho trẻ thú vị trong công việc: cố gắng giữ thời gian học ngắn lại, tạo ra điều mới lạ trong bài, thay đổi nhịp từ bài học kế tiếp.

+ Kết hợp bài học với các giác quan như : thị giác, thính giác hay sự vận động nhẹ nhàng cho phép trẻ có cơ hội làm việc nhóm với các bạn trong lớp.

+ Động viên khuyến khích trẻ thay vì la mắng và đòi hỏi sự hoàn thiện hãy chuyển sang hướng động viên để khuyến khích trẻ, không đòi hỏi quá nhiều và kì vọng vào trẻ.

Ví dụ: Tôi đã xếp cho học sinh Hiếu ngồi trước mặt để tiện quan sát những hành vi của cháu. Mỗi khi cháu xin ra ngoài tôi phải giải thích cho cháu hiểu : “Khi con ra ngoài là ảnh hưởng đến việc học của mình và các bạn xung quanh”. Học sinh Hiếu ưa nịnh và thích nói nhẹ nhàng nên cháu hiểu ra. Sau một thời gian rèn nếp học trong lớp cháu đã có ý thức ngồi nghe cô giảng bài.

- **Kết quả:** Cháu Hiếu rất chăm chú nghe giảng và kết quả học tập tiến bộ hơn hẳn đầu năm.

***Giải pháp 3: Thay đổi phương pháp giảng dạy, làm bài học trở lên thú vị, hài hước và bí ẩn**

- **Mục tiêu:** Để trẻ chứng tăng động tập trung học tập.

- **Cách tiến hành:**

+ Muốn trẻ chứng tăng động tập trung học tập ở trường, một phương pháp giảng dạy thú vị lôi cuốn học sinh là điều cần thiết. Yêu cầu trẻ đứng dậy đọc các sự kiện, tạo cơ hội cho trẻ chủ động phát biểu.

+ Sử dụng hình minh họa, âm thanh sinh động trong các bài học. Mời các vị khách bất ngờ đến lớp học. Hay gắn các bài toán với với những sự kiện và đồ vật cụ thể trong cuộc sống. Bất cứ khi nào có thể, cần xây dựng các bài học xoay quanh những chủ đề mà học sinh quan tâm và bị thu hút.



Phương pháp dạy học thú vị sẽ lôi cuốn trẻ tăng động biết cách tập trung.

+ Chơi các trò chơi tăng cường sự chú ý: Cùng trẻ chơi các trò chơi yêu cầu sự tập trung cao như xem video rồi trả lời câu hỏi hay tìm điểm khác biệt...Đồng thời sử dụng các phần quà nhỏ khích lệ trẻ nếu trẻ dành chiến thắng

+ Dành nhiều thời gian hoạt động ngoài trời: Các nghiên cứu cho thấy có sự liên kết giữ thời gian tiếp xúc với môi trường tự nhiên bên ngoài với sự cải thiện khả năng tập trung. Đưa trẻ đi chơi, dẫn trẻ đi ra ngoài công viên hay đi thể dục ngoài trời là những biện pháp tốt để cải thiện sự tập trung.



+ Tự giám sát bản thân:Giúp trẻ nhận thức và điều khiển khả năng tập trung của mình. Trong quá trình luyện tập, chúng sẽ biết cảm giác bị phân tâm như thế nào và sẽ nhận ra khi nào “tâm hồn” của trẻ đang trôi đi. Dạy trẻ hãy lặp lại những câu như : “Con có thể trung vào điều này”, “con đang đạt được điều đó” để khích lệ bản thân khi muốn tiếp thu một vấn đề nào.

- **Kết quả:** Sau khi áp dụng Phương pháp này, tôi thấy cháu Hiếu thay vì không thích học bài, sợ phải học mà giờ đây cháu rất thích thú khi được tham gia các hoạt động học tập, không còn gây rối trong giờ học .

*** Giải pháp 4: Dạy học theo cấu trúc hoạt động:**

Mục tiêu: Giúp trẻ tăng động phát huy nhưng mặt mạnh, và sở thích tích cực trong hoạt động giao tiếp học đường.

Cách tiến hành:

+ Dạy học theo cấu trúc giúp trẻ phát triển những điểm mạnh, sở thích của trẻ qua việc trẻ hiểu, thực hiện các hoạt động đọc lập và đoán được những sự việc xảy ra tiếp theo, tạo cảm giác an toàn nhằm giảm bớt những hành vi bất thường, phát triển khả năng giao tiếp và kỹ năng xã hội.

+ Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ cần thường xuyên kiểm tra để có thể giúp trẻ sửa sai. Khi trẻ đã hoàn thành nhiệm vụ phải đưa ra phản hồi tích cực bằng cách khen ngợi khi trẻ đã hoàn thành công việc.

Ví dụ: Tôi biết cháu thích phát biểu nên hay gọi cháu. Mặc dù những câu trả lời không đúng nội dung nhưng tôi vẫn phải kiên trì giảng lại và khuyến khích động viên cháu. Mỗi khi khen cháu trước lớp cháu biểu hiện sung sướng và thích thú vô cùng.

Kết quả: Biện pháp này thúc đẩy tính tích cực, mở rộng củng cố và phát triển vốn hiểu biết của trẻ. Trẻ tích cực phát biểu xây dựng bài.

*** Giải pháp 5: Đặt ra những yêu cầu và quy tắc rõ ràng:**

Mục tiêu: Giúp trẻ bình tĩnh hơn để cảm nhận được hành vi của mình từ đó tiết chế được hành động.

Cách tiến hành:

+ Trẻ mắc chứng tăng động cần có những quy tắc rõ ràng mà chúng có thể hiểu và tuân theo.

Ví dụ như “ 10 điều không được phép làm”, hay “ 5 việc cần làm trong ngày”... Điều này giúp việc cư xử trong lớp học và gia đình đơn giản và rõ ràng hơn. Các quy tắc được viết thành một bảng và treo ở nơi trẻ dễ đọc nhất.

+ Trẻ tăng động thường có phản ứng quá ngưỡng hoặc dưới ngưỡng. Với đối tượng này, ngoài điều chỉnh môi trường về thị giác, thính giác, xúc giác và sự chuyển động nhằm giúp trẻ bình tĩnh hơn, giáo viên nên thiết kế các hoạt động giúp trẻ cảm nhận bản thể nhằm tác động đến chức năng điều khiển của hệ thần kinh trung ương.

+ Muốn thực hiện được biện pháp này tôi cần phải thiết kế được các trò chơi học tập. Ở các trò chơi học tập có sự tự nguyện và bình đẳng giữa các học sinh. Mọi học sinh đều có vị trí, nhiệm vụ như nhau khi tham gia trò chơi và quan trọng hơn khi chơi học sinh cảm nhận được một cách trực tiếp kết quả hành động của mình. Kết quả này mang lại niềm vui vô hạn, thúc đẩy tính tích cực, mở rộng củng cố và phát triển vốn hiểu biết của các em và cuối cùng là xem trẻ tăng động có hứng thú với trò chơi đó không thì tôi thấy trẻ rất thích và tham gia nhiệt tình.

Ví dụ: Trong môn Đạo đức có trò chơi sắm vai. Tôi sẽ gọi học sinh Hiếu lên để đóng vai tập làm “ Phát thanh viên” tạo cho cháu phát triển ngôn ngữ nói những lời hay ý đẹp và kỹ năng trình bày tự tin trước lớp. Khi Hiếu làm tốt các bạn và cô giáo tán thưởng rất nhiệt tình.

Kết quả: cháu rất phấn khởi và hăng hái, từ đó ngoan hơn và không hay nổi khùng với bạn bè nữa.

*** Giải pháp 6: Tặng những lời khen, lời khuyến khích đối với trẻ.**

Mục tiêu: Giúp trẻ tự tin hơn trong học tập và cuộc sống.

Cách tiến hành:

+ Trẻ bị tăng động hay trẻ bình thường đều rất cần những lời khen từ phía thầy cô. Đối với trẻ tăng động, được khen sẽ càng làm cho tự tin hơn. Cố tìm ra những ưu điểm dù rất nhỏ để khen trẻ. Có thể trẻ chưa làm được nhiều nhưng luôn khuyến khích động viên sẽ giúp trẻ có niềm tin hơn vào cuộc sống, vào chính bản thân mình

Ví dụ: Các bạn trong lớp hãy dành cho Minh Hiếu một tràng pháo tay vì bạn đã trả lời được câu hỏi hoặc cố gắng lên cô tin là em sẽ làm được. Cứ như vậy trẻ sẽ thấy tự tin hơn.

Kết quả: Biện pháp này mang lại niềm vui vô hạn, trẻ có tinh thần thoải mái , phấn khởi.

*** Giải pháp 7: Phối hợp với gia đình:**

Mục tiêu: Phụ huynh học sinh là chiếc cầu nối quan trọng để người giáo viên chở những chuyến đò kiến thức qua sông một cách tốt nhất. Bởi phụ huynh có ảnh hưởng một cách trực tiếp tới quá trình phát triển nhân cách và nhận thức của học sinh. Do đó người giáo viên chủ nhiệm thành công là người giáo viên đã khai thác thành công mối quan hệ này.

Cách tiến hành:

+ Đối với trẻ tăng động thì gia đình vô cùng quan trọng. Giáo viên chủ nhiệm cần kết hợp trao đổi thông tin ở nhà, ở trường để cùng phối hợp giúp đỡ em.

Ví dụ: Trong buổi họp phụ huynh đầu năm tôi đã nhẹ nhàng khéo léo đề nghị phụ huynh cùng phối hợp giúp đỡ nếu không may em đó gây sự với con em mình thì cũng thông cảm. Hướng cho phụ huynh giáo dục con em mình theo 5 cách sau trong việc hỗ trợ con cái học tập

1. Hãy trở thành một tấm gương cho con.
3. Tạo một bầu không khí dễ chịu.
2. Nói chuyện cùng con.
4. Giúp con làm bài tập .
5. Trở thành người bạn thân thiết của con.

+ Giáo viên cần trao đổi với cha mẹ của học sinh để có những nhận thức đúng đắn về trẻ tăng động để giúp đỡ em một cách hiệu quả nhất. Tư vấn cho gia đình đưa em đi thăm khám theo định kì dưới sự hướng dẫn của bác sĩ để có phương pháp tốt nhất dành cho trẻ.

Kết quả: Với những cách này tôi đã hướng phụ huynh không chỉ là người cha người mẹ mà còn là người thầy, người bạn cho các em học sinh. Cứ như thế học sinh ngày càng lớn khôn và trưởng thành hơn về nhân cách. Đó là kết quả mà ai cũng hằng mong đợi. Giữa kì II cháu đạt học sinh vượt trội môn toán.

*** Giải pháp 8: Dạy trẻ luôn sống tích cực và khỏe mạnh:**

- **Mục tiêu:** Giúp trẻ có cuộc sống tích cực và khỏe mạnh.

- **Cách tiến hành:**

+ Sống tích cực và khỏe mạnh là cách tốt nhất để trẻ cải thiện các triệu chứng rối loạn, đồng thời làm chủ cảm xúc của bản thân. Để có được cuộc sống tích cực và khỏe mạnh, trẻ cần: Tiết chế cảm xúc trước những điều nhỏ nhặt: Trẻ tăng động giảm chú ý có xu hướng để ý đến những điều nhỏ nhặt và sẽ “bùng nổ” cảm xúc trước những điều đó. Ví dụ như không ngừng la hét om sòm nếu bạn đội chiếc mũ len mà trẻ không thích lên đầu. Hay chạy nhảy vui sướng cả ngày bởi buổi học hôm nay cô thưởng cho chiếc kẹo. Giáo viên cần dạy cho trẻ cách thể hiện cảm xúc và giải tỏa những cảm xúc đó.

+ Ví dụ: chuyển sự tức giận thành lời nói. Thay vì la hét khi bạn đội chiếc mũ không thích lên đầu, hãy tập cho trẻ cách nói “Mình không thích đội chiếc mũ này”. Đồng thời dạy trẻ hít thở nhiều lần để giải tỏa cảm xúc khó chịu.

- **Kết quả:** Trẻ luôn vui vẻ với mọi người xung quanh, đoàn kết với bạn.

*** Giải pháp 9: Xây dựng lớp học xanh, sạch đẹp, an toàn.**

- **Mục tiêu:** Tạo không gian lớp học xanh, sạch, đẹp giúp cho trẻ thích được đến lớp và có ý thức tham gia chăm sóc và bảo vệ ngôi nhà chung.

- **Cách tiến hành:**

+ Tôi cho học sinh tự trang trí lớp học. Phát động cho các nhóm trồng thêm các lọ cây xanh để ở góc lớp, bồn hoa trước lớp cũng phải được chăm sóc hằng ngày. Phân công tưới và nhổ cỏ bồn hoa. Bạn học sinh tăng động cũng được phân công làm cùng các bạn để em thấy có trách nhiệm với ngôi nhà chung của mình. Từ đó có ý thức giữ gìn lớp học sạch đẹp hơn (ngày đầu em thường xé giấy vụn ra ngăn bàn và lớp học)



Học sinh Hiếu cùng các bạn chăm sóc bồn hoa của lớp.



Kết quả: Trẻ rất thích được tự tay mình chăm sóc bồn hoa cây của lớp và có ý thức giữ gìn lớp học sạch đẹp.

3. KẾT QUẢ SAU KHI ÁP DỤNG GIẢI PHÁP SÁNG KIẾN TẠI ĐƠN VỊ:

Sau khi áp dụng linh hoạt một số phương pháp dạy học cho trẻ tăng động dành cho học sinh tăng động lớp 1 G tại Trường Tiểu học Đồng Thái, tôi nhận thấy có phương pháp tốt thì học sinh tăng động sẽ lĩnh hội được kiến thức nhẹ nhàng hiệu quả cao. Người giáo viên cần phải có phương pháp truyền đạt đến từng đối tượng học sinh. Ví như một bác sĩ kê đơn thuốc chữa bệnh cho từng bệnh nhân. Càng gần gũi, quan tâm tỉ mỉ với các em thì các em càng nhanh tự tin, hòa nhập với mọi người xung quanh. Hết học kì I, tôi thấy cháu đã trở thành con người hoàn toàn khác: cháu không còn đánh bạn nữa và ngồi học ngoan hơn. Trẻ thay vì không thích học bài, sợ phải học mà giờ đây cháu rất thích thú khi được tham gia các hoạt động học tập, không còn gây rối trong giờ học. Cháu rất chăm chú nghe giảng và kết quả học tập tiến bộ hơn hẳn đầu năm. Trẻ tích cực phát biểu xây dựng bài. rất phấn khởi và hăng diện, từ đó ngoan hơn và không hay nổi khùng với bạn bè nữa. Biện pháp này mang lại niềm vui vô hạn, trẻ có tinh thần thoải mái, phấn khởi. Với những cách này tôi đã hướng phụ huynh không chỉ là người cha người mẹ mà còn là người thầy, người bạn cho các em học sinh. Cứ như thế học sinh ngày càng lớn khôn và trưởng thành hơn về nhân cách. Đó là kết quả mà ai cũng hằng mong đợi. Giữa kì II cháu đạt học sinh vượt trội môn toán và tiếp thu các môn khác cũng rất tốt. Sự tiến bộ đó là động lực cho cháu và cả gia đình thấy rất vui và hạnh phúc.

Qua quá trình nghiên cứu và áp dụng một số biện pháp giáo dục trẻ tăng động, tôi đã thu được kết quả như sau:

BẢNG THỐNG KÊ SO SÁNH ĐỐI CHỨNG TRƯỚC VÀ SAU KHI THỰC HIỆN ĐỀ TÀI:

*** Trước khi thực hiện đề tài:**

Biểu hiện bệnh lý	Tổng số 1/37	Tỷ lệ %
Đọc kém	1	2,7
Viết chữ nguệch ngoạc	1	2,7
Không kiểm chế được hành vi(hay cáu, trêu bạn, nói tự do.....)	1	2,7
Khả năng giao tiếp kém.	1	2,7
Tập trung kém	1	2,7
Hay xé sách,vở	1	2,7
Thường xuyên quên và mất đồ dùng	1	2,7

*** Sau khi thực hiện đề tài:**

Biểu hiện bệnh lý	Tổng số 1/37	Tỷ lệ %
Đọc trôi chảy.	1	2,7
Viết chữ ngay ngắn, sạch sẽ.	1	2,7
Đã kiểm chế được hành vi.	1	2,7
Khả năng giao tiếp tốt.	1	2,7
Tập trung tốt.	1	2,7
Giữ gìn sách,vở cẩn thận.	1	2,7
Không quên và bị mất đồ dùng .	1	2,7

4. HIỆU QUẢ CỦA SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM:

4.1. Hiệu quả về khoa học:

- Hành vi rối loạn của trẻ được cải thiện rõ rệt, tự giác ngồi vào bàn ghế, phát biểu xây dựng bài, tự hoàn thành bài tập trên lớp, chú ý nghe giảng, biết nhận xét bài làm của bạn.

- Học sinh đã tiếp thu bài tốt hơn, say mê học tập và sau mỗi ngày đến trường trẻ thấy được niềm vui khi thấy mình đang trưởng thành và phát triển hơn.

4.2 Hiệu quả về kinh tế:

- Sau khi áp dụng phương pháp này thành công với học sinh, học sinh tiến bộ vượt bậc. Giúp phụ huynh không phải mất gian đưa trẻ đến các trung tâm chuyên biệt để gửi trẻ. Tiết kiệm cho phụ huynh khoản lớn về học phí của trẻ. Nếu trẻ học ở trường chuyên biệt kinh phí đóng góp rất lớn. Có điều kiện để giao lưu

trao đổi với phụ huynh có những kinh nghiệm chăm sóc, giáo dục con bị rối loạn phát triển từ đó có kiến thức giáo dục con mình được nhanh nhất, tốt nhất và hiệu quả nhất.

- Kết quả của việc giáo dục hòa nhập góp phần giảm bớt gánh nặng cả về vật chất và tinh thần cho gia đình và xã hội.

4.3 Hiệu quả về xã hội:

- Tạo ra môi trường hòa nhập rất lớn với trẻ.
- Làm thay đổi tâm lý của trẻ tạo điều kiện cho trẻ bị rối loạn phát triển có sự phát triển tốt nhất có thể, giảm bớt nỗi lo âu của phụ huynh học sinh.
- Nâng cao chất lượng công tác chăm sóc giáo dục chung của nhà trường ngày một đi lên .
- Trẻ được đảm bảo quyền lợi khi tham gia học tại các cơ sở công lập.
- Giải tỏa phần nào tâm lý của giáo viên khi dạy trẻ tăng động giảm chú ý.

5. Tính khả thi

- Sáng kiến này có thể áp dụng với tất cả các khối lớp bậc tiểu học.

6. Thời gian thực hiện đề tài sáng kiến:

- Thời gian thực hiện từ tháng 10/2023 đến tháng 04/2024

7. Kinh phí thực hiện đề tài, sáng kiến.

- Kinh phí không đáng kể.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Những năm gần đây, lớp nào cũng có ít nhất từ một đến ba em bị tăng động, xuất phát từ tình hình thực tế như vậy tôi xin có một số kiến nghị như sau:

- Về lâu dài muốn đạt hiệu quả cao, mỗi giáo viên muốn làm tốt công tác giúp học sinh tăng động hòa nhập với lớp học thì phải vừa là một giáo viên giỏi về chuyên môn, vừa phải là một nhà tâm lý giỏi để hiểu học sinh, để xử lý các tình huống rắc rối sao cho khéo léo, tế nhị và đạt hiệu quả giáo dục cao. Nếu giáo viên không tâm huyết với nghề, không có tinh thần trách nhiệm cao thì khó mà hoàn thành nhiệm vụ.

- Đối với Phòng Giáo dục có thể tổ chức các buổi chuyên đề về làm công tác chủ nhiệm. Qua đó giáo viên có thể chia sẻ, trao đổi, học hỏi kinh nghiệm khi dạy những học sinh tăng động.

- Đối với phụ huynh cần quan tâm hơn nữa đến công tác học tập của con em mình cũng như công tác rèn luyện, tu dưỡng đạo đức và sự nghiệp giáo dục

Trên đây tôi đã trình bày một số việc làm trong công tác giúp học sinh tăng động hòa nhập với lớp học, học sinh đã có nhiều niềm vui khi đến trường. Học sinh của lớp tôi đi học với tâm trạng rất thoải mái và hứng khởi. Bằng sự cảm nhận của mình, tôi đã đọc được tình cảm của học sinh dành cho cô giáo và qua sự đánh giá, nhận xét tâm lý của phụ huynh về con mình. Tôi nghĩ những việc làm

nhỏ của mình đã góp phần tích cực trong giai đoạn đầu hình thành và phát triển nhân cách của học sinh mình chủ nhiệm trong năm đầu cấp 1 này. Điều quan trọng tôi đã làm được một việc đó là: Làm cho các cháu cảm thấy yêu trường. Những dấu ấn của những ngày đầu, năm đầu cấp sách tới trường sẽ cùng các em đi suốt cuộc đời. Tuy nhiên với kiến thức và năng lực còn hạn chế nên không tránh khỏi thiếu sót. Tôi kính mong các đồng chí lãnh đạo và đồng nghiệp tham gia góp ý kiến cho tôi, để tôi có điều kiện tiếp thu và sửa chữa nhằm nâng cao chất lượng trong quá trình giảng dạy.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN

(Ký tên, đóng dấu)

Đồng Thái, Ngày 26 tháng 4 năm 2024

Người viết sáng kiến

(Ký tên)

Nguyễn Thị Lan Phương

MỤC LỤC

I. ĐẶT VẤN ĐỀ	1
1. TÍNH CẤP THIẾT PHẢI TIẾN HÀNH:.....	1
2. MỤC TIÊU CỦA ĐỀ TÀI SÁNG KIẾN:	1
3. Thời gian, đối tượng, phạm vi nghiên cứu:	2
3.1 Thời gian:.....	2
3.2. Đối tượng:.....	2
3.3. Phạm vi nghiên cứu:	2
II. NỘI DUNG SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM.....	2
1. HIỆN TRẠNG VẤN ĐỀ:	2
2. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN SÁNG KIẾN ĐỂ GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ:.....	4
2.1 Các giải pháp chính:.....	4
2.2. Thực hiện các giải pháp cụ thể:	4
* Giải pháp 1: Thấu hiểu và dành sự quan tâm cho trẻ:	4
* Giải pháp 2: Điều chỉnh mô hình lớp học:.....	6
*Giải pháp 3: Thay đổi phương pháp giảng dạy, làm bài học trở lên thú vị, hài hước và bí ẩn.....	7
* Giải pháp 4: Dạy học theo cấu trúc hoạt động:	8
* Giải pháp 5: Đặt ra những yêu cầu và quy tắc rõ ràng:	9
* Giải pháp 6: Tặng những lời khen, lời khuyến khích đối với trẻ.....	9
* Giải pháp 7: Phối hợp với gia đình:.....	10
* Giải pháp 8: Dạy trẻ luôn sống tích cực và khỏe mạnh:	11
* Giải pháp 9: Xây dựng lớp học xanh, sạch đẹp, an toàn.....	11
3. KẾT QUẢ SAU KHI ÁP DỤNG GIẢI PHÁP SÁNG KIẾN TẠI ĐƠN VỊ:..	12
4. HIỆU QUẢ CỦA SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM:.....	13
4.1. Hiệu quả về khoa học:.....	13
4.2 Hiệu quả về kinh tế:	13
4.3 Hiệu quả về xã hội:.....	14
5. Tính khả thi.....	14
6. Thời gian thực hiện đề tài sáng kiến:	14
7. Kinh phí thực hiện đề tài, sáng kiến.....	14
III. KIẾN NGHỊ , ĐỀ XUẤT.....	14

TÀI LIỆU THAM KHẢO

STT	TÊN SÁCH	NHÀ XUẤT BẢN
01	Cùng con vượt qua hàng rào giao tiếp	Nhà xuất bản thế giới
02	Giúp con phát triển ngôn ngữ	Tác giả: An Khánh
03	Một số tài liệu viết về biểu hiện và phương pháp dạy trẻ tăng động	Tra cứu trên Goole